

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2484/2007/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 01 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp –
tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010
và định hướng đến năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 73/2006/QĐ-TTg ngày 04/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển các ngành công nghiệp Việt Nam theo các vùng lãnh thổ đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2006/NQ-HĐND ngày 17/5/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về quy hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 định hướng đến năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 102/2007/NQ-HĐND ngày 31/5/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Đánh giá tình hình phát triển các khu, cụm công nghiệp giai đoạn 2001 – 2006:

Phú Thọ là tỉnh sớm triển khai các khu, cụm công nghiệp có chủ trương và cách làm phù hợp để khai thác các nguồn lực đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, phù hợp với quy hoạch chung của cả nước. Công tác xúc tiến đầu tư được coi trọng, có chính sách thông thoáng thu hút đầu tư. Các dự án đầu tư vào khu công nghiệp đã thúc đẩy sản xuất công nghiệp và các ngành dịch vụ phát triển, đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa; chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động; giải quyết việc làm, nâng cao tay nghề và thu nhập

của người lao động. Tính đến năm 2006, trên địa bàn tỉnh đã có 02 khu công nghiệp thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đó là khu công nghiệp Thụy Vân, khu công nghiệp Trung Hà. Các cụm công nghiệp như Bạch Hạc, Đồng Lạng, Phú Hà – Gò Gai, Sóc Đăng, Hợp Hải – Kinh Kệ, thị trấn Sông Thao... với tổng diện tích đã đầu tư là 604ha. Trong khu công nghiệp có 47 dự án đầu tư còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký là 133,8 triệu USD và 1.344 tỷ đồng, trong đó có 35 dự án đã đi vào sản xuất (có 23 dự án có vốn đầu tư nước ngoài), một số dự án khác đang triển khai xây dựng.

Tuy nhiên, hoạt động của các khu, cụm công nghiệp còn hạn chế, một số dự án đầu tư triển khai còn chậm; công tác quản lý còn chông chéo, thủ tục đầu tư xây dựng còn phức tạp, tiến độ giải phóng mặt bằng chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu của các nhà đầu tư. Việc đầu tư phát triển hạ tầng của khu, cụm công nghiệp còn thiếu đồng bộ. Cơ cấu đầu tư vào khu, cụm công nghiệp chưa phù hợp; chưa có nhiều dự án lớn, công nghệ cao tạo nguồn thu lớn cho ngân sách. Lực lượng lao động cung cấp cho các khu, cụm công nghiệp chủ yếu là lao động phổ thông, chưa được đào tạo, do vậy trình độ chuyên môn kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động. Môi trường xung quanh khu, cụm công nghiệp còn bị ô nhiễm, tác động đến sản xuất sinh hoạt của người dân trong vùng.

2. Nội dung quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020:

a) Mục tiêu quy hoạch:

- Mục tiêu chung:

+ Quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, góp phần quyết định tăng trưởng công nghiệp và dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế Phú Thọ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đưa Phú Thọ ra khỏi tình nghèo vào năm 2010 và trở thành tỉnh công nghiệp vào năm 2020.

+ Quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp của tỉnh với quy mô phù hợp theo từng giai đoạn nhằm định hướng dành quỹ đất, đầu tư cơ sở hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm vào các khi vực có tiềm năng, đáp ứng nhu cầu mở rộng mặt bằng sản xuất, thu hút các nguồn lực về vốn, công nghệ ... để phát triển mạnh công nghiệp của tỉnh, gắn sản xuất với thị trường, vùng nguyên liệu, lao động, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Giai đoạn từ nay đến năm 2010: Xây dựng, hoàn thiện 02 khu công nghiệp, 16 cụm công nghiệp, tổng diện tích đất là: 1.100ha: Triển khai lập quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Tam Nông tại xã Cổ Tiết, Tam Cường, Văn Lương; thu hút và lấp đầy 60 – 65% diện tích đất.

+ Giai đoạn 2011 – 2020: Xây dựng mới khu công nghiệp Lâm Thao, tổng diện tích 400ha. Nâng cấp cụm công nghiệp Phú Hà – thị xã Phú Thọ thành Khu liên hợp công nghiệp – dịch vụ - đô thị với tổng diện tích dự kiến 600 – 800ha. Mở rộng 11 cụm công nghiệp và xây dựng mới 8 cụm công nghiệp khác với tổng diện tích thêm là 2.100ha. Thu hút và lấp đầy 65 – 75% khu, cụm công nghiệp đã được mở rộng và xây mới.

+ Phân đấu đến năm 2020, tổng diện tích đất dành cho phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp đạt 3.200ha.

b) Nội dung quy hoạch:

- Thành phố Việt Trì: Khu công nghiệp Thụy Vân: 306ha, cụm công nghiệp Bạch Hạc: 80ha (không mở rộng); cụm tiểu thủ công nghiệp – làng nghề Phượng Lâu: quy mô 20ha.

- Huyện Phù Ninh: Hoàn thiện kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Đồng Lạng: quy mô 40ha (không mở rộng), sau năm 2010 xây dựng cụm công nghiệp Phú Gia: quy mô 50ha (xã Phú Lộc, Gia Thành, Phú Nham);

- Thị xã Phú Thọ: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp Thanh Vinh: quy mô 20ha; xây dựng cụm công nghiệp Phú Hà quy mô 70ha. Sau năm 2010 nâng cấp cụm công nghiệp Phú Hà thành Khu liên hợp công nghiệp – dịch vụ - đô thị quy mô 600ha.

- Huyện Lâm Thao: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp Hợp Hải – Kinh Kệ với diện tích 35ha, cụm công nghiệp thị trấn Lâm Thao quy mô 20ha. Sau năm 2010, xây dựng khu công nghiệp Lâm Thao quy mô 400ha, mở rộng cụm công nghiệp Hợp Hải – Kinh Kệ thêm 45ha.

- Huyện Đoan Hùng: Trước năm 2010, xây dựng 02 cụm công nghiệp, là cụm công nghiệp Sóc Đăng: quy mô 60ha, cụm công nghiệp Ngọc Quan: quy mô 58ha. Sau năm 2010 mở rộng 2 cụm công nghiệp: Sóc Đăng thêm 40ha, Ngọc Quan thêm 30ha.

- Huyện Thanh Ba: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp Nam Thanh Ba quy mô 40ha. Sau năm 2010 xây dựng mới cụm công nghiệp thị trấn Thanh Ba quy mô 20ha, mở rộng cụm công nghiệp Nam Thanh Ba thêm 20ha.

- Huyện Tam Nông: Trước năm 2010, xây dựng Khu công nghiệp Trung Hà quy mô 126ha; xây dựng cụm công nghiệp Cổ Tiết quy mô 30ha. Sau năm 2010 mở rộng Khu công nghiệp Trung Hà quy mô lên 300ha, xây dựng khu công nghiệp Tam Nông quy mô 250ha, trong đó khu dịch vụ - đô thị là 50ha.

- Huyện Cẩm Khê: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp thị trấn Sông Thao: quy mô 30ha. Sau năm 2010, mở rộng cụm công nghiệp thị trấn Sông Thao quy mô lên 45ha; xây dựng cụm công nghiệp Đồng Lương – Đồng Vực quy mô 60ha.

- Huyện Hạ Hòa: Trước năm 2010, xây dựng 02 cụm công nghiệp là: cụm công nghiệp thị trấn Hạ Hòa quy mô 30ha; cụm công nghiệp Đồng Phì 35ha. Sau năm 2010 nâng cấp cụm công nghiệp Đồng Phì thành Khu công nghiệp Đồng Phì, quy mô 150 – 200ha; cụm công nghiệp thị trấn Hạ Hòa mở rộng lên 50ha.

- Huyện Thanh Thủy: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp Yên Mao quy mô 50ha. Sau năm 2010, mở rộng cụm Yên Mao thêm 50ha, quy hoạch Khu đô thị - phụ trợ dự kiến thêm 50ha, xây dựng cụm công nghiệp thị trấn quy mô 20ha.

- Huyện Yên Lập: Sau năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp thị trấn Yên Lập quy mô 40ha, xây dựng cụm công nghiệp Ngọc Lập quy mô 20ha.

- Huyện Thanh Sơn: Trước năm 2010, xây dựng cụm công nghiệp Giáp Lai quy mô 50ha. Sau năm 2010, mở rộng cụm công nghiệp Giáp Lai thêm 30ha, xây dựng cụm công nghiệp Hương Càn quy mô 40ha.

- Huyện Tân Sơn: Xây dựng cụm công nghiệp Tân Phú quy mô 30ha.

c) Tổng mức đầu tư:

Nhu cầu vốn đầu tư: Đến năm 2020 là 8.520 tỷ đồng (Giai đoạn 2006 – 2010: 2.235 tỷ đồng; sau năm 2010: 6.285 tỷ đồng). Trong đó:

- Vốn đầu tư cho Khu công nghiệp là: 5.110 tỷ đồng (Giai đoạn 2006 – 2010: 410 tỷ đồng; giai đoạn sau năm 2010: 4.700 tỷ đồng)

- Vốn đầu tư cho cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp là 3.410 tỷ đồng (Giai đoạn 2006 – 2010: 1.825 tỷ đồng; giai đoạn sau năm 2010: 1.585 tỷ đồng)

d) Các giải pháp chủ yếu:

- Giải pháp về quy hoạch: Tổ chức công bố công khai quy hoạch được duyệt, tiến hành lập quy hoạch chi tiết các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp các huyện, thành, thị. Đồng thời quy hoạch các khu dân cư, nhà ở công nhân, dịch vụ công cộng và công trình ngoài hàng rào phục vụ cho phát triển khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

- Giải pháp về vốn: Tăng cường thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư theo hướng thu hút các tập đoàn lớn, các Tổng công ty lớn có tiềm lực về vốn, công nghệ, thương hiệu, đầu tư vào cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn. Huy động vốn từ Ngân sách Nhà nước, từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước, vốn tín dụng, Quỹ hỗ

trợ phát triển đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp... Hỗ trợ một phần kinh phí cho các dự án đầu tư xây dựng cụm, khu công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp (trong công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng đường giao thông đến khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp) ở các huyện là địa bàn có khó khăn về kinh tế - xã hội.

- Giải pháp về cơ chế chính sách: Xây dựng cơ chế chính sách, khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp một cách đồng bộ về giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, xử lý môi trường; các văn bản hướng dẫn thực hiện ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất cho doanh nghiệp thuê đất trong khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Bổ sung cơ chế chính sách cho các doanh nghiệp công nghiệp thuê đất trong các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức tốt các dịch vụ về: Tài chính, Hải quan, Bru chính, viễn thông... tại các khu công nghiệp 0-tiểu thủ công nghiệp để hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư được thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp khi đầu tư vào khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp quan tâm đến công tác đầu tư trang thiết bị, công nghệ hiện đại.

- Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước ngành công nghiệp trên địa bàn trong lĩnh vực quản lý và phát triển khu, cụm công nghiệp: Nâng cao chất lượng về quản lý, giám sát thực hiện quy hoạch các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp được phê duyệt. Quản lý Nhà nước về quy hoạch, xây dựng phát triển và quản lý các khu, cụm công nghiệp thực hiện theo Nghị định 108 của Chính phủ. Thành lập Ban quản lý các cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trực thuộc UBND các huyện, thành, thị. Nghiên cứu tiếp tục phân cấp cho cấp huyện quyết định một số lĩnh vực như: Giá thuê đất theo khung giá của tỉnh, quản lý đầu tư hạ tầng và cấp phép một số dự án đầu tư vào cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp dưới sự giám sát của các cơ quan chức năng của tỉnh.

- Giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đào tạo và chuẩn bị lực lượng lao động cho các khu, cụm công nghiệp: Nghiên cứu thành lập một bộ phận chuyên môn chuyên trách để quản lý và tổ chức các hoạt động chuyên gia công nghệ trong khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp; thành lập doanh nghiệp dịch vụ khoa học công nghệ để giúp chủ đầu tư có thông tin chính xác về các công nghệ có thể lựa chọn, về sản phẩm và thị trường. Liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp với trường đại học, dạy nghề trên địa bàn để đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về các ngành nghề kinh doanh. Ưu tiên hỗ trợ các chương trình đào tạo phù hợp đáp ứng kịp thời yêu cầu cung cấp nguồn lực kỹ thuật theo đặt hàng, theo địa chỉ trong các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Đầu tư đổi mới cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy, điều kiện học tập tại các trường dạy nghề của tỉnh Phú Thọ để đội ngũ công nhân kỹ thuật tiếp cận và làm việc được trên các trang thiết bị máy móc mới tiên tiến trong khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

- Giải pháp về bảo vệ môi trường: Quy hoạch tổng thể bảo vệ môi trường đối với khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp mới xây dựng. Khuyến khích triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất của khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Xây dựng khu xử lý môi trường tập trung, thiết lập hệ thống quan trắc môi trường trong khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Thành lập doanh nghiệp dịch vụ môi trường mở các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý các khu công nghiệp, UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan liên quan xây dựng các đề án thực hiện quy hoạch.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư công bố Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020 theo quy hoạch, tham mưu với UBND tỉnh kế hoạch 5 năm, hàng năm thực hiện quy hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện lên UBND tỉnh. Rà soát, phân loại đánh giá ngành nghề các doanh nghiệp hiện đang hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức xúc tiến đầu tư, hàng năm cân đối vốn để hỗ trợ, bổ sung một phần cho các huyện, thành, thị triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát quỹ đất để làm căn cứ triển khai quy hoạch các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; theo dõi đôn đốc việc lập đề án về xử lý môi trường tại các cơ sở sản xuất, các nhà máy trong khu, cụm công nghiệp.

- Giao Sở Nội vụ cân đối bổ sung biên chế cho Ban quản lý các cụm công nghiệp của các huyện, thành, thị trên địa bàn tỉnh.

- Giao Ban quản lý các Khu công nghiệp triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Ban trực tiếp quản lý phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp của tỉnh; phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, nhà máy hiện đang hoạt động trong Khu công nghiệp (cụm công nghiệp trực thuộc) để đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch.

- Giao UBND các huyện, thành, thị trên địa bàn được giao quản lý, có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch này; phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh tổ chức xúc tiến đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp của địa phương; định kỳ báo cáo tình hình triển khai về đầu tư hạ tầng, xúc tiến đầu tư và tình hình sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp do địa phương quản lý; triển khai thực hiện quy hoạch trên địa bàn theo pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các khu công nghiệp; UBND các huyện, thành, thị và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Đình Vượng